

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-ST  
Ngày 22-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- *Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Thạch.

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Tài

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Cương;

Bà Trương Thị Thu Hà;

Bà Lê Thị Mỹ.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tường Vy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 160/2021/TLST-HS ngày 22/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

**Nguyễn Trần Tr;** sinh năm 1972 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: số 253, đường H, tổ 6, khu phố 4, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch (chết) và bà Trần Thị H (chết). Bị cáo có 05 anh chị, lớn nhất sinh năm: 1954, nhỏ nhất sinh năm: 1972. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Ông Lưu Thanh Kh là Luật sư Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn L. Có mặt.

*Bị hại:* Lê Văn C (chết)

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1/ Bà Lê Thị D; sinh năm: 1936

Nơi cư trú: thôn Tân Tiến, xã Cam Th, huyện L1, tỉnh Quảng Bình, (mẹ đẻ của bị hại); có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2/ Lê Cao Tuấn A; sinh năm: 1999.

Nơi cư trú: số 205/6, hẻm tổ 35, đường Trường Tr (nay là đường Nguyễn An N), khu phố Bình M, phường Dĩ A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, (con của bị hại); có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3/ Lê Cao Tuấn T; sinh năm: 2000.

Nơi cư trú: số 205/6, hẻm tổ 35, đường Trường Tr (nay là đường Nguyễn An N), khu phố Bình M, phường Dĩ A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, (con của bị hại); có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Ông Nguyễn Trần H; sinh năm: 1967.

Đăng ký thường trú: số 253 đường H, tổ 6 khu phố 4, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; có mặt.

2/ Bà Cao Thị Lan X; sinh năm: 1973

Nơi cư trú: số 205/6, hẻm tổ 35, đường Trường Tr (nay là đường Nguyễn An N), khu phố Bình M, phường Dĩ A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, (vợ của bị hại nhưng đã ly hôn); có mặt.

*Người làm chứng:*

1/ Võ Văn Th1 (Tr1) sinh năm: 1968

Hộ khẩu thường trú: ấp N, xã Tân L, huyện Cần Đ, tỉnh Long An; có mặt

Tạm trú: Tổng kho S, đường số 10, KCN S 1, phường Dĩ A, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

2/ Vương Văn Th, sinh năm: 1968

Hộ khẩu thường trú: số 481/14 đường Tô Vĩnh Diện, khu phố Tân Hòa, phường Đông Hòa, Thành phố D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Tạm trú: Tổng kho S, đường số 10, KCN S 1, phường Dĩ A, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

3/ Đoàn Thanh Qu; sinh năm: 1969.

Hộ khẩu thường trú: số 467/10B, khu phố Đ, phường Tân Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Tạm trú: Tổng kho S, đường số 10, KCN S 1, phường Dĩ A, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trần Tr và Lê Văn C, sinh năm 1969, nơi cư trú: khu phố Bình M, phường Dĩ A, Thành phố D, tỉnh Bình Dương cùng làm bảo vệ tại Tổng kho S, thuộc KCN S 1, phường Dĩ A, Thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/8/2021 Tr cùng với C, Võ Văn Th1, Vương Văn Th và Đoàn Thanh Qu, tổ chức uống bia tại phòng nghỉ của Nguyễn Trần Tr thuộc khu vực lô 3 của Tổng kho S. Ăn uống được một lúc thì Quang bỏ

đi về trước còn Tr, C, Th, Th1 ngồi uống bia đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì nghỉ. Tr và mọi người tập trung dọn dẹp phòng, trong lúc dọn dẹp phòng giữa Tr và C xảy ra mâu thuẫn thách thức đánh nhau nên anh Th1 đi đến can ngăn và ôm Tr lại. C đi ra đứng trước phòng (cách phòng của Tr khoảng 6,3m) chửi Tr. Nghe C chửi Trung bực tức đẩy Th1 ra, Tr lấy 01 cây kéo dài 19cm, cán bằng nhựa màu đỏ, trắng, dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 9cm, mũi nhọn trong phòng của Tr và chạy ra chỗ C đang đứng, tay phải của Trung cầm kéo chỉ về phía mặt C và nói: “Anh lớn, anh đừng nói bậy”. C dùng tay chụp lấy tay phải của Tr đang cầm cây kéo và giằng co với Tr. Trong lúc giằng co, Tr giật mạnh lấy cây kéo và đâm 03 nhát trúng vào vùng ngực phải của C làm C bị té xuống đất bất tỉnh. Đâm C xong, Trung cầm cây kéo đi vào trong phòng nghỉ nói cho Thắng biết sự việc Trung dùng kéo đâm C và bảo anh Th đưa C đi cấp cứu, còn Tr mang cây kéo đi rửa sạch máu rồi để cây kéo trên nắp thùng rác bên ngoài phòng nghỉ của Tr.

Ngày 09/8/2021, Nguyễn Trần Tr đến Đoàn Công an KCN S 1, Thành phố D đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Riêng C sau khi bị đâm được Th1 đưa đến Bệnh viện Quân y Quân Đoàn 4 cấp cứu nhưng do thương tích quá nặng nên đã tử vong tại bệnh viện.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) cây kéo dài 19cm, cán bằng nhựa màu đỏ trắng dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 9cm, mũi nhọn;

- 01 (một) đôi dép màu xanh;

- 01 (một) cái nón kết màu xanh;

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 716/PC09-GDPY ngày 13/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương đối với bị hại Lê Văn C, kết luận:

(1) Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng ngực phải có 03 vết thủng da C hình bầu dục, bờ mép sắc nhọn có chiều hướng từ ngoài vào trong, từ phải qua trái, hơi chệch lên trên;

- Thủng C liên sườn số 2, 3; đứt 1/3 bờ dưới sụn sườn số 02 bên phải;

- Thủng C liên sườn số 2,3 đường nách trước bên phải;

- Thủng C liên sườn số 3, 4 bên phải cạnh xương ức;

- Thủng phổi, thủng tim;

- Khoang màng phổi hai bên chứa khoảng 2000ml máu lỏng, 700gram máu đông.

(2) Nguyên nhân chết của nạn nhân: do tác động ngoại lực của vật sắc, nhọn vào vùng ngực gây thủng phổi, thủng tim, chảy mất máu không hồi phục.

Tại Bản kết luận giám định số 47/SV-PC09 ngày 08/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

1. Trên 01 (một) cây kéo gửi giám định không bám dính máu người;
2. Lưu kiểu gen (theo hệ Globalfiler) của Lê Văn C tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Về xử lý vật chứng: đối với 01 cây kéo dài 19cm, cán bằng nhựa màu đỏ, trắng dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 9cm, mũi nhọn là vật chứng trong vụ án đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 đôi dép màu xanh; 01 cái nón kết màu xanh của bị hại C không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: đại diện của bị hại Lê Văn C yêu cầu Nguyễn Trần Tr bồi thường tổng số tiền 200.000.000 đồng gồm: chi phí mai táng 50.000.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 150.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 250/CT-VKSBD.P2 ngày 17/12/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trần Tr về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: bị cáo Nguyễn Trần Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Tr ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Tr với mức án là từ 16 đến 18 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) theo yêu cầu của đại diện gia đình bị hại nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo. Bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền còn lại 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại bà Cao Thị Lan X đã nhận 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Xử lý vật chứng: 01 (một) cây kéo dài 19cm, cán bằng nhựa màu đỏ trắng dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 9cm, mũi nhọn; 01 (một) đôi dép màu xanh; 01 (một) cái nón kết màu xanh không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Trần Tr thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến C quan Công an đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho đại diện

gia đình bị hại 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Hình phạt đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Tr là cao. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập vào cộng đồng.

Bị cáo Nguyễn Trần Tr không có ý kiến tranh luận và thống nhất với nội dung bào chữa của người bào chữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trần H là người bồi thường cho gia đình bị hại C số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), ông Hải không yêu cầu bị cáo Tr hoàn trả cho ông Hải số tiền trên.

Bà Cao Thị Lan X trình bày: bà Xuân có nhận của gia đình bị cáo số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) bồi thường một phần thiệt hại, bà Xuân có trách nhiệm giao lại số tiền trên cho bà Lê Thị D, Lê Cao Tuấn A và Lê Cao Tuấn T.

Bị cáo Nguyễn Trần Tr nói lời sau cùng: bị cáo biết lỗi của mình, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và Th khẩn khai báo, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình, làm lại cuộc đời, đi làm kiếm tiền bồi thường cho gia đình bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của C quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trần Tr khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố đối với bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ C sở để kết luận: Do có mâu thuẫn giữa Nguyễn Trần Tr và Lê Văn C trong quá trình ăn uống tại phòng của Tr ở lô 3 Tổng kho S, KCN S 1, phường Dĩ A, Thành phố D, tỉnh Bình Dương nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/8/2021, Nguyễn Trần Tr dùng 01 cây kéo, là hung khí sắc nhọn đâm 03 nhát trúng vào vùng ngực của Lê Văn C, thấu vào trong khoang ngực gây thủng phổi, thủng tim, chảy mất máu không hồi phục dẫn đến bị hại C tử vong. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, gây nên cái chết của bị hại Lê Văn C, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó hành vi của Nguyễn Trần Tr đã đủ yếu tố cấu Th tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trần Tr về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trần Tr là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi dùng cây kéo là hung khí nguy hiểm, đâm nhiều nhất vào ngực phải, là vùng nguy hiểm trên C thể bị hại C là hành vi vi phạm pháp luật, tước đoạt mạng sống của bị hại, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện bản tính hung hăng, côn đồ, bất chấp hậu quả xảy ra, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân sinh sống tại khu vực, gây tổn hại sức khỏe của bị hại. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc nhằm có tác dụng trừng trị, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần cho gia đình bị hại theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trần Tr về việc giảm nhẹ hình phạt so với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng đồng), bà Cao Thị Lan X đã nhận 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho đại diện bị hại 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

[9] Về xử lý vật chứng: 01 (một) cây kéo dài 19cm, cán bằng nhựa màu đỏ trắng dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 9cm, mũi nhọn; 01 (một) đôi dép màu xanh; 01 (một) cái nón kết màu xanh không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: bị cáo Nguyễn Trần Tr phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Tr phạm tội “Giết người”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Tr 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo Nguyễn Trần Tr bồi thường cho đại diện bị hại Lê Văn C (bà Lê Thị D, Lê Cao Tuấn A, Lê Cao Tuấn T) số tiền còn lại 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp C quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: tịch thu, tiêu hủy đối với:

- 01 (một) cây kéo dài 19cm, cán bằng nhựa màu đỏ trắng dài 10cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 9cm, mũi nhọn;
- 01 (một) đôi dép màu xanh;
- 01 (một) cái nón kết màu xanh;

(Vật chứng đã được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2021).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Trần Tr phải nộp 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Trần Tr phải nộp 7.500.000 đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đại diện bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (5);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân phường X;
- Lưu: VP (2), hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Bùi Ngọc Thạch**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN TH  
VIÊN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Nguyễn Văn Cương Nguyễn Ngọc Xuyên Lê Thị Mỹ

Bùi Ngọc Thạch

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (5);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân phường X;
- Lưu: VP (2), hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Ngọc Thạch**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN TH  
VIÊN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Anh Dũng   Trần Thị Đẹp   Lê Thị Mỹ**

**Trương Văn Lộc**

**Bùi Ngọc Thạch**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (5);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân xã An Tây;
- Lưu: VP (2), hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Ngọc Thạch**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN TH  
VIÊN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Anh Dũng   Trần Thị Đẹp   Lê Thị Mỹ**

**Lê Quân Vương**

**Bùi Ngọc Thạch**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người tham gia tố tụng (5);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân phường Tân Thuận;
- Lưu: VP (2), hồ sơ vụ án, PVT, 18.

**Bùi Ngọc Thạch**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN TH  
VIÊN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Quang Ân Nguyễn Văn Cường Lê Thị Mỹ**

**Lê Quân Vương**

**Bùi Ngọc Thạch**

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (4);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu: VP (3), hồ sơ vụ án, PVT, 18.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Ngọc Thạch**



